

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
TỈNH LONG AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: 18/2021/HC-ST  
Ngày: 17 - 3 - 2021  
V/v: “Khiếu kiện quyết định  
hành chính”

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LONG AN**

**Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Trần Quốc Khánh

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1/ Bà Kiều Thị Kim Dung  
2/ Ông Lê Quang Diệu

**Thư ký ghi biên bản phiên tòa:** Bà Trương Thị Tuyền – Thư ký Tòa án tỉnh Long An.

**Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Long An tham gia phiên tòa:** Bà Lê Thị Hồng Hạnh- Kiểm sát viên.

Trong ngày 17/3/2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Long An xét xử sơ thẩm vụ án hành chính thụ lý số 149/2020/TLST-HC ngày 05 tháng 10 năm 2020 về việc “Khiếu kiện quyết định hành chính” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 07/2021/QĐXXST-HC ngày 18/02/2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số 22/2021/QĐST-HC ngày 03/3/2021, giữa các đương sự:

*Người khởi kiện:* Bà Huỳnh Thị D, sinh năm 1958; Địa chỉ: Khu vực 4, thị trấn H, huyện H, tỉnh Long An.

*Người đại diện theo ủy quyền:* Ông Huỳnh TH, sinh năm 1998; Địa chỉ: 200/9 Nguyễn H, phường TH, quận TP, Thành phố Hồ Chí Minh.

*Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp:* Luật sư Nguyễn Thái H-Công ty Luật TNHH MTV Thành V thuộc Đoàn luật sư M.

*Người bị kiện:* Chánh thanh tra Sở K.

*Người đại diện theo ủy quyền:* Ông Phan Đ– Phó Chánh thanh tra Sở K  
(Ông TH và ông Đ có mặt, Luật sư H có đơn xin vắng mặt)

**NỘI DUNG VỤ ÁN**

*\*Người khởi kiện Bà Huỳnh Thị D do Ông Huỳnh TH người đại diện theo ủy quyền trình bày:*

Ngày 29/8/2018, bà D bị Thanh tra Sở K (Sở K) tự ý lấy số lúa của bà lên xe đưa đi mặc dù những người làm công của bà ngăn cản.

Người khởi kiện cho rằng Bà Huỳnh Thị D không vi phạm pháp luật nhưng lại bị bắt giữ tài sản trái pháp luật, tài sản là nếp với khối lượng 17,7 tấn. Ngoài ra, Sở K tự ý bán lúa nếp không thông qua ý kiến của bà và thấp hơn giá thị trường.

Sau đó, bà D ủy quyền cho bà T để khiếu nại, tham gia giải quyết khiếu nại vụ việc nêu trên. Chánh thanh tra Sở K ban hành Quyết định số 200/QĐ-TTK ngày 24/10/2018 về việc giải quyết khiếu nại của bà Huỳnh Thị Kim T. Trong vụ việc này, bà Huỳnh Thị Kim T là người đại diện cho mọi quyền lợi và nghĩa vụ của Bà Huỳnh Thị D, mọi hành vi của bà T đều là nhân danh bà D để thực hiện. Quyết định số 200/QĐ-TTK ngày 24 /10/2018 của Chánh thanh tra Sở K là không khách quan, xâm hại đến quyền, lợi ích hợp pháp của Bà Huỳnh Thị D. Bà D đã khởi kiện vụ án hành chính tại Tòa án và vụ án đang trong quá trình giải quyết thì ngày 04/7/2019, Chánh Thanh tra Sở K ban hành Quyết định số 143/QĐ-TTK bồi thường bổ sung số lượng 215kg nếp cho bà D với số tiền 1.462.000đ. Không đồng ý với các quyết định trên nên, Bà Huỳnh Thị D khởi kiện yêu cầu hủy Quyết định số 200/QĐ-TTK ngày 24/10/2018 và Quyết định số 143/QĐ-TTK ngày 04/7/2019 của Chánh thanh tra Sở K về việc giải quyết khiếu nại của Bà Huỳnh Thị D. Buộc Chánh Thanh tra Sở K ra quyết định trả lại cho Bà Huỳnh Thị D số nếp bị giữ là 17,7 tấn theo giá thị trường tạm tính là 88.500.000 đồng, buộc bồi thường tiếp số tiền 8.500.000đ.

*\* Chánh thanh tra Sở K có ý kiến trình bày tại Văn bản số 37/TTK-TH ngày 19/3/2019 như sau:*

-Đối với yêu cầu hủy Quyết định số 200/QĐ-TTK ngày 24/10/2018 của Chánh thanh tra Sở K về việc giải quyết khiếu nại của bà Huỳnh Thị Kim T (đại diện cho bà D): Ngày 24/9/2018 bà Huỳnh Thị Kim T (đại diện bà D) có đơn khiếu nại. Căn cứ vào các quy định của pháp luật về giải quyết khiếu nại; Xử lý vi phạm hành chính, đơn của bà Huỳnh Thị Kim T được Thanh tra K thụ lý giải quyết đúng theo quy trình giải quyết khiếu nại. Các nội dung khiếu nại trong đơn đã được xem xét và trả lời cụ thể dựa trên các hồ sơ, tài liệu do TTHT trực tiếp lập và thu thập được đảm bảo đúng theo trình tự, thủ tục của pháp luật.

-Đối với yêu cầu hủy Quyết định số 143/QĐ-TTK ngày 04/7/2019 và buộc TTGT trả lại số nếp là 17,7 tấn và 88.500.000 đồng: Vì nếp tạm giữ còn tươi nên sau một ngày tạm giữ thì sẽ có chênh lệch về số kg. Mặt khác, người mua lúa cũng đã trừ số lượng của bao bì, do đó phần chênh lệch này đề nghị Tòa án xem xét, quyết định (chênh lệch 215 kg).

Về giá: Sở K đã ban hành Quyết định số 677/QĐ-SK ngày 30/8/2018 v/v *thành lập Hội đồng xử lý tang vật vi phạm hành chính là hàng hóa (nếp tươi), vật phẩm dễ hư hỏng*, do ông Lê Văn V– Chánh thanh tra Sở K là Chủ tịch Hội đồng, thành viên có đại diện của Sở Nông nghiệp và phát triển nông thôn, Sở Tài chính, Sở K. Hội đồng định giá nếp tươi cao hơn sơ với Báo cáo số 2235/BC-SCT ngày 04/9/2018 của Sở Công thương “*giá một số mặt hàng chủ yếu trên địa bàn tỉnh Long An*”; Theo báo cáo số 2235/BC-SCT thì giá lúa nếp (tươi tại ruộng) ngày 31/8/2018 là 4.400 đồng/kg. Như vậy việc định giá nếp là do Hội đồng chuyên môn quyết định trên cơ sở tham khảo giá thị trường. Do đó,

việc ban hành Quyết định số 143/QĐ-TTK ngày 04/7/2019 bổ sung cho bà D là đúng quy định pháp luật nên đề nghị Tòa án không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà D .

Tại phiên tòa sơ thẩm, người khởi kiện vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện.

Người đại diện theo ủy quyền của người bị kiện xác định thống nhất với quan điểm tại Văn bản số 37/TTK-TH ngày 19/3/2019 của Chánh thanh tra Sở K tỉnh Long An.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Long An có ý kiến nhận xét:

Trong suốt quá trình thụ lý xét xử vụ án, Tòa án nhân dân tỉnh Long An thực hiện đúng thủ tục tố tụng quy định, tại phiên tòa xác định đúng người tham gia tố tụng, trong xét xử đảm bảo cho các bên quyền tranh tụng. Người tham gia tố tụng chấp hành tốt quy định Luật tố tụng hành chính.

Về nội dung vụ án:

Căn cứ vào Khoản 3 Điều 125 Luật xử lý vi phạm hành chính thì Chánh thanh tra Sở K có thẩm quyền tạm giữ tang vật, phương tiện được sử dụng để vi phạm hành chính. Do chủ xe ô tô tải là ông Huỳnh Trúc P chở nẹp (17,58 tấn) quá trọng tải quy định nên ngày 29/8/2018 Chánh thanh tra Sở K ra quyết định 145 tạm giữ tang vật, phương tiện vi phạm hành chính là phù hợp.

Tại Quyết định số 200/QĐ-TTK ngày 24/10/2018 trả lời khiếu nại ngày 24/9/2018 bà Huỳnh Thị Kim T (đại diện bà D ):

+ Chánh thanh tra sở K không chấp nhận bà T tham gia với tư cách là người đại diện cho bà D là có cơ sở. Vì tại thời điểm làm việc bà D không đề cập việc ủy quyền cho bà T.

+ Bà Huỳnh Thị D cho rằng bà không vi phạm pháp luật mà Thanh tra Sở K tạm giữ nẹp, không lập biên bản giữ tài sản (nẹp) mà lập biên bản về việc trả lại “tang vật bị tạm giữ” là trái quy định pháp luật là không có cơ sở. Căn cứ vào Điểm a Khoản 1 Điều 125 Luật xử lý vi phạm hành chính thì việc tạm giữ tang vật, phương tiện trong trường hợp này là cần thiết vì nếu không tạm giữ thì không có căn cứ ra quyết định xử phạt.

Bà T cho rằng Thanh tra Sở K không lập biên bản khi tạm giữ số nẹp là không có cơ sở. Vì theo Biên bản số 02/BB-TGTVPTGPCC ngày 29/8/2018 đã thể hiện tang vật thu giữ là 17.580 kg lúa tươi.

+ Đối với khiếu nại giá nẹp Thanh tra Sở K bán với giá thấp hơn giá thị trường làm thiệt hại cho bà D . Căn cứ vào Khoản 3 Điều 126 Luật xử lý vi phạm hành chính: *“Đối với tang vật vi phạm hành chính là hàng hóa, vật phẩm dễ bị hư hỏng thì người ra quyết định tạm giữ tổ chức bán ngay theo giá thị trường và việc bán phải được lập thành biên bản. Tiền thu được gửi vào tài khoản tạm giữ mở tại Kho bạc nhà nước...”*. Ngày 30/8/2018 Sở K ban hành Quyết định thành lập hội đồng xử lý tang vật và đã thương lượng bán cho người mua với giá thị trường tại thời điểm bán là 4.500 đồng/kg thông qua hợp đồng mua bán tài sản số 01/HĐ-TTK. Sau đó tiền bán nẹp được gửi vào Kho bạc Nhà nước tỉnh Long An vào ngày 31/8/2018 là đúng theo quy định pháp luật. Quyết định số 143/QĐ-TTK ngày 04/7/2019 bồi thường bổ sung cho bà D theo trọng

lượng bà D yêu cầu là đúng quy định pháp luật.

Do đó bà D yêu cầu hủy Quyết định số 200/QĐ-TTK ngày 24/10/2018 và Quyết định số 143/QĐ-TTK ngày 04/7/2019 của Thanh tra sở K tỉnh Long An, cũng như trả lại cho bà tổng giá trị số nếp 88.500.000 đồng (áp giá 5000đồng/kg) và bồi thường tiếp 8.500.000đ là không có cơ sở.

Đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Bà Huỳnh Thị D do Ông Huỳnh TH đại diện.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Về đối tượng khởi kiện và thẩm quyền giải quyết vụ án: Bà Huỳnh Thị D khởi kiện yêu cầu:

- Hủy Quyết định số 200/QĐ-TTK ngày 24/10/2018 và Quyết định số 143/QĐ-TTK ngày 04/7/2019 của Chánh thanh tra Sở K về việc giải quyết khiếu nại của Bà Huỳnh Thị D. Đây là quyết định giải quyết khiếu nại và quyết định hành chính của người có thẩm quyền thuộc cơ quan nhà nước cấp tỉnh nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân tỉnh Long An theo quy định tại khoản 1 Điều 30 và khoản 3 Điều 32 Luật Tổ tụng hành chính. Tuy Quyết định số 200/QĐ-TTK ngày 24/10/2018 là quyết định giải quyết khiếu nại của Chánh thanh tra Sở K có sai tên người khiếu nại bà Huỳnh Thị Kim T nhưng nội dung của Quyết định đều đề cập đến quyền và lợi ích của Bà Huỳnh Thị D (do bà T đại diện bà D khiếu nại) nên bà D có quyền khởi kiện.

Riêng đối với Quyết định số 145/QĐ-TGTVPTGPCC về việc tạm giữ tang vật, phương tiện vi phạm trong lĩnh vực giao thông đường bộ và Quyết định số 04/QĐ-TTK ngày 03/01/2019 của Thanh tra Sở K là quyết định hành chính liên quan nên được xem xét trong vụ án này.

[2] Về thời hiệu khởi kiện:

Ngày 24/10/2018, Chánh thanh tra Sở K tỉnh Long An ban hành Quyết định số 200/QĐ-TTK ngày 24/10/2018 về việc giải quyết khiếu nại của bà Huỳnh Thị Kim T. Ngày 08/11/2018, Bà Huỳnh Thị D khởi kiện Quyết định số 200/QĐ-TTK ngày 24/10/2018 của Chánh thanh tra Sở K nêu trên là còn trong thời hiệu khởi kiện theo quy định tại Điều 116 của Luật tổ tụng hành chính. Quyết định số 143/QĐ-TTK ngày 04/7/2019 của Chánh Thanh tra Sở K bồi thường bổ sung cho bà D, bà D không đồng ý và yêu cầu khởi kiện là còn thời hiệu theo quy định tại khoản 2 Điều 116 Luật tổ tụng hành chính.

[3] Về hình thức và thẩm quyền ban hành quyết định:

Quyết định số 200/QĐ-TTK ngày 24/10/2018 và Quyết định số 143/QĐ-TTK ngày 04/7/2019 của Chánh Thanh tra Sở K của Chánh thanh tra Sở K về việc giải quyết khiếu nại của bà D do bà Huỳnh Thị Kim T đại diện là đúng hình thức và thẩm quyền theo quy định của Luật Khiếu nại 2011 và Điều 125 Luật xử lý vi phạm hành chính.

[4] Về nội dung:

Theo quy định của Luật xử lý vi phạm hành chính thì việc Chánh Thanh tra Sở K có thẩm quyền tạm giữ tang vật, phương tiện khi phát hiện có dấu hiệu vi phạm hành chính. Sau khi tạm giữ tang vật và phương tiện mà không phát hiện hành vi vi phạm hành chính nên Chánh Thanh tra Sở K đã ban hành quyết định để trả lại phương tiện là hoàn toàn phù hợp quy định pháp luật. Riêng về tài sản dễ hư hỏng thì Chánh Thanh tra Sở K đã thực hiện đúng theo quy định là thành lập Hội đồng định giá để bán tài sản và trả lại bằng tiền cho Bà Huỳnh Thị D là hoàn toàn phù hợp quy định tại khoản 3 Điều 126 Luật xử lý vi phạm hành chính.

[5] Về giá bán lúa: Người khởi kiện cho rằng Thanh tra Sở K bán số lúa bị thu hồi là thấp hơn giá trị thị trường nhưng trước khi bán Chánh Thanh tra Sở K đã căn cứ vào định giá của cơ quan chuyên môn tại Biên bản định giá tài sản ngày 30/8/2018. Bà D khởi kiện nhưng không chứng minh được hóa đơn lúc bà D mua bán thì giá lúa là bao nhiêu. Hơn nữa, do bà D thu mua trực tiếp từ nông dân thì không có hóa đơn chứng từ và bà D cũng không cung cấp được xác nhận hay tài liệu nào chứng minh được tại thời điểm thu giữ và bán lúa thì giá lúa trên thị trường cao hơn giá theo định giá của cơ quan chuyên môn được thể hiện tại Quyết định hành chính số 04/QĐ-TTK ngày 03/01/2019 của Thanh tra Sở K nên không có cơ sở xác định yêu cầu khởi kiện của Huỳnh Thị D là có căn cứ.

Do đó, yêu cầu khởi kiện của Bà Huỳnh Thị D về việc hủy Quyết định số 200/QĐ-TTK ngày 24/10/2018 của Chánh thanh tra Sở K về việc giải quyết khiếu nại và Quyết định số 143/QĐ-TTK ngày 04/7/2019 của Chánh Thanh tra Sở K bồi thường bổ sung cho bà D là hoàn toàn không có căn cứ. Việc bà D cho rằng Thanh tra Sở K bán số lúa tạm giữ thấp hơn giá thị trường là không có cơ sở chấp nhận.

Quyết định hành chính liên quan số 04/QĐ-TTK ngày 03/01/2019 và Quyết định số 145/QĐ-TGTVPTGPCC ngày 29/8/2018 của Chánh Thanh tra Sở K là có cơ sở pháp luật.

Bài bảo vệ của luật sư bảo vệ quyền và lợi ích cho Bà Huỳnh Thị D là không có căn cứ để xem xét. Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Long An đề nghị không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Bà Huỳnh Thị D là hoàn toàn có căn cứ.

[6] Về án phí: Bà Huỳnh Thị D là người cao tuổi nên được miễn án phí hành chính sơ thẩm.

*Vì các lẽ trên,*

## **QUYẾT ĐỊNH**

Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 193 Luật tổ tụng hành chính; Điều 125 và Điều 126 Luật xử lý vi phạm hành chính; Điều 32 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy Ban Thường Vụ Quốc Hội ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Không chấp yêu cầu khởi kiện của Bà Huỳnh Thị D về việc hủy quyết định hành chính của Chánh Thanh tra Sở K.

Quyết định số 200/QĐ-TTK ngày 24/10/2018 và Quyết định số 143/QĐ-TTK ngày 04/7/2019 của Chánh thanh tra Sở K ban hành là đúng quy định pháp luật.

Quyết định hành chính liên quan số 04/QĐ-TTK ngày 03/01/2019 và Quyết định số 145/QĐ-TGTVPTGPCC ngày 29/8/2018 của Chánh Thanh tra Sở K ban hành là đúng quy định pháp luật.

Về án phí: Bà Huỳnh Thị D được miễn án phí nên hoàn trả cho Bà Huỳnh Thị D 300.000đ theo biên lai thu số 0000243 ngày 04.01.2018 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Long An.

Các đương sự được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Bản án hành chính sơ thẩm được thi hành theo quy định tại Điều 309, Điều 310 và Điều 312 Luật tổ tụng hành chính./.

**Nơi nhận:**

- Viện kiểm sát tỉnh Long An;
- Cục THADS tỉnh Long An;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Trần Quốc Khánh**